TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2026/HS-ST
Ngày: 20-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Liên.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Tấn Rỏn
Ông Nguyễn Văn Tư

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Đông Sang - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh*** tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở, Toà án nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2026/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Võ Minh L; Sinh ngày 18-9-1999; Nơi sinh: tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp K, xã T, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: nông dân; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Võ Văn M, sinh năm 1974; Mẹ: Nguyễn Thị Bé T, sinh năm 1975; Bị cáo không có vợ, con. Tiền án: không. Tiền sự: Có 01 tiền sự, tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 01/QĐ-TA ngày 30-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng đối với Võ Minh L, chấp hành xong ngày 12-01-2024. Tại Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 14-01-2025 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Long An cũ sau sáp nhập là Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 30-7-2025 của Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Tây Ninh áp dụng quản lý sau cai nghiện đối với Võ Minh L thời gian 02 năm từ ngày 12-01-2025 đến 12-01-2027.

Nhân thân: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 05/QĐ-TA ngày 24-4-2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng đối với Võ Minh L, đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12-01-2026 đến nay tại Phân trại tạm giam M, Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Bé T, sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp K, xã T, tỉnh Tây Ninh. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Võ Văn M, sinh năm 1974; Địa chỉ: Ấp K, xã T, tỉnh Tây Ninh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07-10-2025, Võ Minh L gặp mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Bé T đang ở nhà. L nhờ bà T mượn tiền để L trả nợ mà L đã cầm cố xe mô tô trước đó. Bà Tư M1 được 2.000.000 đồng, đưa cho L nhưng L không đồng ý. L tiếp tục yêu cầu bà T mượn thêm cho L 5.000.000 đồng. Bà T nói không có. L lấy một con dao tự chế bằng kim loại cán dao hình trụ tròn dài 50,5cm, đường kính 3,5 cm, lưỡi dao dài 35 cm, bản rộng 05cm, lưỡi sắc, đầu vạt nhọn chém, chặt nhiều cái vào ti vi L1 hiệu Casper mã 50UG6100, 50 in, làm hư hỏng hoàn toàn. Bà T báo Công an xã T yêu cầu xử lý Võ Minh L.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG ngày 11-11-2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã T kết luận: Ti vi Led hiệu Casper mã 50UG6100, 50in giá trị 4.435.000 đồng.

Cáo trạng số 02/CT-VKSKV2 ngày 11 tháng 02 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh đã truy tố bị cáo Võ Minh Luân về tội "Hủy hoại tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh đính chính thời gian bị cáo chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 01/QĐ-TA ngày 30-3-2023 là ngày 12-01-2025; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Minh L theo Cáo trạng số 02/CT-VKSKV2 ngày 11 tháng 02 năm 2026. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Minh L phạm tội "Hủy hoại tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự; Đề nghị căn cứ: khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Minh L hình phạt tù có thời hạn từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo Võ Minh L theo quy định tại khoản 5

Điều 178 Bộ luật Hình sự. Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: tịch thu sung tiêu hủy 01 con dao tự chế bằng kim loại cán dao hình trụ tròn dài 50,5cm, đường kính 3,5 cm, lưỡi dao dài 35 cm, bản rộng 05cm, lưỡi sắc, đầu vạt nhọn. Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường về trách nhiệm dân sự.

- Bị cáo Võ Minh L xác định chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 01/QĐ-TA ngày 30-3-2023 là ngày 12-01-2025. Bị cáo L khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo L không khiếu nại gì đối với cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, không tranh luận với Kiểm sát viên. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo xin lỗi bị hại và xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại bà Nguyễn Thị Bé T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, xin cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện phụ giúp gia đình.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn M trình bày: chiếc tivi mà bị cáo L làm hư hỏng là tài sản chung của bà T và ông M. Ông M cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về người tham gia tố tụng: Bị cáo không có ý kiến về việc vắng mặt của người làm chứng. Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt những người làm chứng vì đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Xét việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vụ án.

[3]. Về hành vi bị truy tố của bị cáo Võ Minh L:

[3.1]. Tại phiên tòa, bị cáo Võ Minh L khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng đã truy tố: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07-10-2025, tại ấp K, xã T, tỉnh Tây Ninh, Võ Minh L bực tức việc bà Nguyễn Thị Bé T (là mẹ ruột của L) không mượn tiền theo yêu cầu của bị cáo L nên L đã sử dụng 01 con dao tự chế chém, chặt nhiều

cái làm hư hỏng hoàn toàn 01 ti vi hiệu Led Casper, mã 50UG6100, 50 in của bà T trị giá 4.435.000 đồng.

[3.2]. Lời khai của bị cáo Võ Minh L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Cáo trạng số 02/CT-VKSKV2 ngày 11 tháng 02 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh. Bị cáo Võ Minh L cố ý thực hiện hành vi hủy hoại tài sản của người khác với giá trị 4.435.000 đồng nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Hủy hoại tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[3.3]. Như vậy Cáo trạng số 02/CT-VKSKV2 ngày 11 tháng 02 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh đã truy tố bị cáo Võ Minh L về tội "Hủy hoại tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3.4]. Cáo trạng và lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố tội danh, áp dụng điều luật, quyết định hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Minh L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Bị cáo Võ Minh L biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm nhưng xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì khi lượng hình cần giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Mặc dù bị hại xin cho bị cáo L được hưởng án treo nhưng bị cáo L không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định pháp luật nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[6]. Về hình phạt bổ sung: theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo L không có tài sản nào khác. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo L.

[7]. Về những vấn đề liên quan đến vụ án:

[7.1]. Về xử lý vật chứng: 01 con dao tự chế bằng kim loại cán dao hình trụ tròn dài 50,5cm, đường kính 3,5 cm, lưỡi dao dài 35 cm, bản rộng 05cm, lưỡi sắc, đầu vạt nhọn là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung tiêu hủy là đúng quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[7.2]. Về trách nhiệm dân sự: bà Nguyễn Thị Bé T và ông Võ Văn M không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận và không buộc bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự.

[8]. Về án phí: Bị cáo Bị cáo Võ Minh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Minh L phạm tội "Hủy hoại tài sản".

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự và Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự: xử phạt bị cáo Võ Minh L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo Võ Minh L bị tạm giam (ngày 12 tháng 01 năm 2026).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Võ Minh L 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (20-3-2026) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao tự chế bằng kim loại cán dao hình trụ tròn dài 50,5cm, đường kính 3,5 cm, lưỡi dao dài 35 cm, bản rộng 05cm, lưỡi sắc, đầu vạt nhọn (Hiện Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 02/QĐ-VKSKV2 ngày 11 tháng 02 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Võ Minh L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bích Liên

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Khu vực 2 - Tây Ninh;
- Phân trại tạm giam Mộc Hóa - Tại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Tây Ninh;
- Hồ sơ THAHS;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Lưu hồ sơ, án văn.